

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ được tái cấu trúc đối với giải quyết 23 thủ tục hành chính không liên thông cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trong lĩnh vực Chứng thực, Hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định nhiệm kỳ 2021 – 2026;

Căn cứ Quyết định số 72/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 77/TTr-STP ngày 22 tháng 7 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ được tái cấu trúc đối với 23 thủ tục hành chính không liên thông cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trong lĩnh vực Chứng thực, Hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp.

Điều 2. Quyết định này sửa đổi, bổ sung Quyết định số 3615/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2019; Quyết định số 1318/QĐ-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2020; Quyết định số 427/QĐ-UBND ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính không liên thông trong lĩnh vực Chứng thực, Hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp.

Điều 3. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định này thiết lập quy trình điện tử giải quyết từng thủ tục hành chính trên Hệ thống phần mềm một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Tư pháp;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- Trung tâm Tin học – Công báo.
- Lưu: VT, KSTT, K11.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

QUY TRÌNH NỘI BỘ ĐƯỢC TÁI CẤU TRÚC ĐỐI VỚI 23 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG TRONG LĨNH VỰC CHỨNG THỰC, HỘ TỊCH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP

(Ban hành theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH (01 TTHC)

| STT của QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh | (1) Tên thủ tục hành chính | (2) Thời gian giải quyết | 3) Trình tự các bước thực hiện | | (4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|---|---|--|--|---|--|
| | | | (3A) Bước 1: Tiếp nhận và xử lý hồ sơ | (3B) Bước 2: Chuyển trả kết quả giải quyết hồ sơ | |
| Lĩnh vực Hộ tịch | | | | | |
| STT 1, mục I theo Quyết định số 3615/QĐ-UBND ngày 07/10/2019 | Cấp bản sao Trích lục hộ tịch (2.000635.000.00.00.H08) | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, xử lý và trình Lãnh đạo phòng Hành chính và Bộ trợ Tư pháp xem xét, báo cáo Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ. | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện thủ tục hoàn tất hồ sơ theo quy định và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. | Quyết định số 68/QĐ-UBND 07/01/2022 |

II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CẤP HUYỆN (14 TTHC)

| STT | STT của QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh | (1) Tên thủ tục hành chính | (2) Thời gian giải quyết (giờ làm việc) | (3) Trình tự các bước thực hiện | | (4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|--|---|---|---|--|--|--|
| | | | | (3A) Bước 1: Tiếp nhận và xử lý hồ sơ | (3B) Bước 2: Chuyển trả kết quả giải quyết hồ sơ | |
| I. Lĩnh vực Chứng thực (9 TTHC) | | | | | | |
| 01 | STT 8, mục I theo Quyết định số 1318/QĐ-UBND ngày 09/4/2020 | Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp (2.000992.000.00.00.H08) | Trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực. Trường hợp trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo hoặc phải kéo dài thời gian theo thỏa thuận thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực. | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức thuộc lĩnh vực Tư pháp làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, xử lý và trình Lãnh đạo Phòng Tư pháp xem xét, ký duyệt hồ sơ. | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức thuộc lĩnh vực Tư pháp làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện thủ tục hoàn tất hồ sơ theo quy định và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. | Quyết định số 2671/QĐ-UBND ngày 03/07/2020 |
| 02 | STT 9, mục I | Chứng thực chữ ký người | Trong ngày cơ quan, tổ | Ngay trong ngày tiếp | Ngay trong ngày tiếp | Quyết định |

| STT | STT của QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh | (1) Tên thủ tục hành chính | (2) Thời gian giải quyết (giờ làm việc) | (3) Trình tự các bước thực hiện | | (4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|-----|---|--|--|---|---|--|
| | | | | (3A) Bước 1: Tiếp nhận và xử lý hồ sơ | (3B) Bước 2: Chuyển trả kết quả giải quyết hồ sơ | |
| | theo Quyết định số 1318/QĐ-UBND ngày 09/4/2020 | dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật (2.001008.000.00.00.H08) | chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nêu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực. Trường hợp trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo hoặc phải kéo dài thời gian theo thỏa thuận thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực. | nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức thuộc lĩnh vực Tư pháp làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, xử lý và trình Lãnh đạo Phòng Tư pháp xem xét, ký duyệt hồ sơ. | nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức thuộc lĩnh vực Tư pháp làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện thủ tục hoàn tất hồ sơ theo quy định và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. | số 2671/QĐ-UBND ngày 03/07/2020 |
| 03 | STT 6, mục I theo Quyết định số 1318/QĐ-UBND ngày 09/4/2020 | Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực (2.000942.000.00.00.H08) | Trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ. Trường hợp trả kết quả trong ngày làm | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức thuộc | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được | Quyết định số 2671/QĐ-UBND ngày 03/07/2020 |

| STT | STT của QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh | (1) Tên thủ tục hành chính | (2) Thời gian giải quyết (giờ làm việc) | (3) Trình tự các bước thực hiện | | (4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|-----|---|--|---|--|--|--|
| | | | | (3A) Bước 1: Tiếp nhận và xử lý hồ sơ | (3B) Bước 2: Chuyển trả kết quả giải quyết hồ sơ | |
| | | | việc tiếp theo thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực. | lĩnh vực Tư pháp làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, xử lý và trình Lãnh đạo Phòng Tư pháp xem xét, ký duyệt hồ sơ. | ngay), Công chức thuộc lĩnh vực Tư pháp làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện thủ tục hoàn tất hồ sơ theo quy định và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. | |
| 04 | STT 4, mục I theo Quyết định số 1318/QĐ-UBND ngày 09/4/2020 | Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không điểm chỉ được) (2.000884.000.00.00.H08) | Trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ. Trường hợp trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực. | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức thuộc lĩnh vực Tư pháp làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, xử lý và trình Lãnh đạo Phòng Tư pháp xem xét, ký duyệt hồ sơ. | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức thuộc lĩnh vực Tư pháp làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện thủ tục hoàn tất hồ sơ theo quy định và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. | Quyết định số 2671/QĐ-UBND ngày 03/07/2020 |

| STT | STT của QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh | (1) Tên thủ tục hành chính | (2) Thời gian giải quyết (giờ làm việc) | (3) Trình tự các bước thực hiện | | (4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|-----|---|---|---|--|---|--|
| | | | | (3A) Bước 1: Tiếp nhận và xử lý hồ sơ | (3B) Bước 2: Chuyển trả kết quả giải quyết hồ sơ | |
| 05 | STT 2, mục I theo Quyết định số 1318/QĐ-UBND ngày 09/4/2020 | Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận (2.000815.000.00.00.H08) | Trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức thuộc lĩnh vực Tư pháp làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, xử lý và trình Lãnh đạo Phòng Tư pháp xem xét, ký duyệt hồ sơ. | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức thuộc lĩnh vực Tư pháp làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện thủ tục hoàn tất hồ sơ theo quy định và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân | Quyết định số 2671/QĐ-UBND ngày 03/07/2020 |
| | | | Đối với trường hợp cùng một lúc yêu cầu chứng thực bản sao từ nhiều loại bản chính giấy tờ, văn bản; bản chính có nhiều trang; yêu cầu số lượng nhiều bản sao; nội dung giấy tờ, văn bản phức tạp khó kiểm tra, đối chiếu | Công chức Tư pháp – Hộ tịch làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, xử lý và trình Lãnh đạo Phòng Tư pháp xem xét, ký duyệt hồ sơ: (12 giờ làm việc). | Công chức Tư pháp – Hộ tịch làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện thủ tục hoàn tất hồ sơ theo quy định và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân: (04 giờ làm việc). | |

| STT | STT của QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh | (1) Tên thủ tục hành chính | (2) Thời gian giải quyết (giờ làm việc) | (3) Trình tự các bước thực hiện | | (4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|-----|---|-------------------------------|--|--|---|--|
| | | | | (3A) Bước 1: Tiếp nhận và xử lý hồ sơ | (3B) Bước 2: Chuyển trả kết quả giải quyết hồ sơ | |
| | | | <p>mà cơ quan, tổ chức thực hiện chứng thực không thể đáp ứng được thời hạn quy định nêu trên thì thời hạn chứng thực được kéo dài thêm không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực. Trường hợp trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo hoặc phải kéo dài thời gian theo quy định thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực</p> | | | |

| STT | STT của QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh | (1) Tên thủ tục hành chính | (2) Thời gian giải quyết (giờ làm việc) | (3) Trình tự các bước thực hiện | | (4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|-----|---|--|--|---|---|--|
| | | | | (3A) Bước 1: Tiếp nhận và xử lý hồ sơ | (3B) Bước 2: Chuyển trả kết quả giải quyết hồ sơ | |
| 06 | STT 3, mục I theo Quyết định số 1318/QĐ-UBND ngày 09/4/2020 | <p>Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận</p> <p>2.000843.000.00.00.H08</p> | <p>Thời hạn thực hiện yêu cầu chứng thực phải được bảo đảm ngay trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ</p> | <p>Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức thuộc lĩnh vực Tư pháp làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, xử lý và trình Lãnh đạo Phòng Tư pháp xem xét, ký duyệt hồ sơ.</p> | <p>Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức thuộc lĩnh vực Tư pháp làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện thủ tục hoàn tất hồ sơ theo quy định và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p> | <p>Quyết định số 2671/QĐ-UBND ngày 03/07/2020</p> |
| | | | <p>Đối với trường hợp cùng một lúc yêu cầu chứng thực bản sao từ nhiều loại bản chính giấy tờ, văn bản; bản chính có nhiều trang; yêu cầu số lượng nhiều bản sao; nội dung giấy tờ, văn bản phức tạp khó kiểm tra, đối chiếu</p> | <p>Công chức Tư pháp – Hộ tịch làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, xử lý và trình Lãnh đạo Phòng Tư pháp xem xét, ký duyệt hồ sơ: (12 giờ làm việc).</p> | <p>Công chức Tư pháp – Hộ tịch làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện thủ tục hoàn tất hồ sơ theo quy định và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân: (04 giờ làm việc).</p> | |

| STT | STT của QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh | (1) Tên thủ tục hành chính | (2) Thời gian giải quyết (giờ làm việc) | (3) Trình tự các bước thực hiện | | (4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|-----|---|---|---|---|--|--|
| | | | | (3A) Bước 1: Tiếp nhận và xử lý hồ sơ | (3B) Bước 2: Chuyển trả kết quả giải quyết hồ sơ | |
| | | | mà cơ quan, tổ chức thực hiện chứng thực không thể đáp ứng được thời hạn nêu trên thì thời hạn chứng thực được kéo dài thêm không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực. Trường hợp trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo hoặc phải kéo dài thời gian theo quy định thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực. | | | |
| 07 | STT 5, mục I theo Quyết định số 1318/QĐ- | Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch (2.000913.000.00.00.H08) | Thời hạn thực hiện yêu cầu chứng thực phải được bảo đảm ngay trong ngày cơ quan, tổ | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường | Quyết định số 2671/QĐ-UBND ngày 03/07/2020 |

| STT | STT của QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh | (1) Tên thủ tục hành chính | (2) Thời gian giải quyết (giờ làm việc) | (3) Trình tự các bước thực hiện | | (4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|-----|---|--|---|---|--|--|
| | | | | (3A) Bước 1: Tiếp nhận và xử lý hồ sơ | (3B) Bước 2: Chuyển trả kết quả giải quyết hồ sơ | |
| | UBND ngày 09/4/2020 | | chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ. Trường hợp trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực. | hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức thuộc lĩnh vực Tư pháp làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, xử lý và trình Lãnh đạo Phòng Tư pháp xem xét, ký duyệt hồ sơ. | hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức thuộc lĩnh vực Tư pháp làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện thủ tục hoàn tất hồ sơ theo quy định và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. | |
| 08 | STT 6, mục I theo Quyết định số 1318/QĐ-UBND ngày 09/4/2020 | Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch (2.000927.000.00.00.H08) | Thời hạn thực hiện yêu cầu chứng thực phải được bảo đảm ngay trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ. Trường hợp trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức thuộc lĩnh vực Tư pháp làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, xử lý và trình Lãnh đạo Phòng Tư pháp xem xét, ký | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức thuộc lĩnh vực Tư pháp làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện thủ tục hoàn tất hồ sơ theo quy định và trả | Quyết định số 2671/QĐ-UBND ngày 03/07/2020 |

| STT | STT của QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh | (1) Tên thủ tục hành chính | (2) Thời gian giải quyết (giờ làm việc) | (3) Trình tự các bước thực hiện | | (4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|---------------------------------------|---|--|---|--|--|--|
| | | | | (3A) Bước 1: Tiếp nhận và xử lý hồ sơ | (3B) Bước 2: Chuyển trả kết quả giải quyết hồ sơ | |
| | | | gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực. | duyet hồ sơ. | kết quả cho tổ chức, cá nhân. | |
| 09 | STT 1, mục I theo Quyết định số 1318/QĐ-UBND ngày 09/4/2020 | Cấp bản sao từ sổ gốc (2.000908.000.00.00.H08) | Trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trong trường hợp cấp Bản sao từ sổ gốc được gửi qua Bưu điện thì thời hạn được thực hiện ngay sau khi cơ quan, tổ chức có thẩm quyền nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo dấu Bưu điện đến. | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức thuộc lĩnh vực Tư pháp làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, xử lý và trình Lãnh đạo Phòng Tư pháp xem xét, ký duyệt hồ sơ. | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức thuộc lĩnh vực Tư pháp làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện thủ tục hoàn tất hồ sơ theo quy định và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. | Quyết định số 3567/QĐ-UBND ngày 17/10/2018 |
| II. Lĩnh vực Hộ tịch (05 TTHC) | | | | | | |

| STT | STT của QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh | (1) Tên thủ tục hành chính | (2) Thời gian giải quyết (giờ làm việc) | (3) Trình tự các bước thực hiện | | (4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|-----|---|---|---|--|---|--|
| | | | | (3A) Bước 1: Tiếp nhận và xử lý hồ sơ | (3B) Bước 2: Chuyển trả kết quả giải quyết hồ sơ | |
| 10 | STT 12, mục II theo Quyết định số 3615/QĐ-UBND ngày 07/10/2019 | Ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch) (2.000547.000.00.00.H08) | <p>Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.</p> | <p>Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức thuộc lĩnh vực Tư pháp làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, xử lý và trình Lãnh đạo Phòng Tư pháp xem xét, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ký duyệt hồ sơ.</p> | <p>Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức thuộc lĩnh vực Tư pháp làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện thủ tục hoàn tất hồ sơ theo quy định và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p> | Quyết định số 1575/QĐ-UBND ngày 19/05/2022 |
| | | | <p>Trong trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 3 ngày làm việc.</p> | <p>Công chức thuộc lĩnh vực Tư pháp làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, xử lý và trình Lãnh đạo Phòng Tư pháp xem xét, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ký</p> | <p>Công chức thuộc lĩnh vực Tư pháp làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện thủ tục hoàn tất hồ sơ theo quy định và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân: (08 giờ làm việc).</p> | |

| STT | STT của QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh | (1) Tên thủ tục hành chính | (2) Thời gian giải quyết (giờ làm việc) | (3) Trình tự các bước thực hiện | | (4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh | |
|-----|---|---|---|--|---|--|-------------------------------------|
| | | | | (3A) Bước 1: Tiếp nhận và xử lý hồ sơ | (3B) Bước 2: Chuyển trả kết quả giải quyết hồ sơ | | |
| | | | | duyet hồ sơ: (16 giờ làm việc). | | | |
| 11 | STT 9, mục II theo Quyết định số 3615/QĐ-UBND ngày 07/10/2019 | Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc (2.000748.000.00.00.H08) | Trường hợp đối với việc bổ sung thông tin hộ tịch | | | | Quyết định số 68/QĐ-UBND 07/01/2022 |
| | | | <p>Ngay trong ngày làm việc đối với việc bổ sung thông tin hộ tịch, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.</p> | <p>Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức thuộc lĩnh vực Tư pháp làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, xử lý và trình Lãnh đạo Phòng Tư pháp xem xét, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ký duyệt hồ sơ.</p> | <p>Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức thuộc lĩnh vực Tư pháp làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện thủ tục hoàn tất hồ sơ theo quy định và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p> | | |
| | | | Trường hợp đối với việc thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc | | | | |
| | | | 03 ngày làm việc đối với việc thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định | Công chức thuộc lĩnh vực Tư pháp làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp | Công chức thuộc lĩnh vực Tư pháp làm việc tại Bộ phận Một cửa | | |

| STT | STT của QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh | (1) Tên thủ tục hành chính | (2) Thời gian giải quyết (giờ làm việc) | (3) Trình tự các bước thực hiện | | (4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|-----|---|---|---|---|--|--|
| | | | | (3A) Bước 1: Tiếp nhận và xử lý hồ sơ | (3B) Bước 2: Chuyển trả kết quả giải quyết hồ sơ | |
| | | | lại dân tộc. (không cần xác minh) | huyện thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, xử lý và trình Lãnh đạo Phòng Tư pháp xem xét, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ký duyệt hồ sơ: (16 giờ làm việc). | cấp huyện thực hiện thủ tục hoàn tất hồ sơ theo quy định và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân: (08 giờ làm việc). | |
| | | | Trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn được kéo dài không quá 06 ngày làm việc. | Công chức thuộc lĩnh vực Tư pháp làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, xử lý và trình Lãnh đạo Phòng Tư pháp xem xét, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ký duyệt hồ sơ: (40 giờ làm việc). | Công chức thuộc lĩnh vực Tư pháp làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện thủ tục hoàn tất hồ sơ theo quy định và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân: (08 giờ làm việc). | |
| 12 | STT 2, mục II theo Quyết định số 3615/QĐ-UBND ngày | Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài (2.000528.000.00.00.H08) | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 | Quyết định số 1575/QĐ-UBND ngày 19/05/2022 |

| STT | STT của QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh | (1) Tên thủ tục hành chính | (2) Thời gian giải quyết (giờ làm việc) | (3) Trình tự các bước thực hiện | | (4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|-----|---|---|---|--|---|--|
| | | | | (3A) Bước 1: Tiếp nhận và xử lý hồ sơ | (3B) Bước 2: Chuyển trả kết quả giải quyết hồ sơ | |
| | 07/10/2019 | | quả trong ngày làm việc tiếp theo | không giải quyết được ngay), Công chức thuộc lĩnh vực Tư pháp làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, xử lý và trình Lãnh đạo Phòng Tư pháp xem xét, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ký duyệt hồ sơ. | giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức thuộc lĩnh vực Tư pháp làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện thủ tục hoàn tất hồ sơ theo quy định và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. | |
| 13 | STT 4, mục II theo Quyết định số 3615/QĐ-UBND ngày 07/10/2019 | Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài (1.001766.000.00.00.H08) | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức thuộc lĩnh vực Tư pháp làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, xử lý và trình Lãnh đạo Phòng Tư pháp xem xét, báo cáo Chủ tịch Ủy ban | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức thuộc lĩnh vực Tư pháp làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện thủ tục hoàn tất hồ sơ theo quy định và trả kết quả cho tổ chức, | Quyết định số 68/QĐ-UBND 07/01/2022 |

| STT | STT của QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh | (1) Tên thủ tục hành chính | (2) Thời gian giải quyết (giờ làm việc) | (3) Trình tự các bước thực hiện | | (4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|-----|---|--|---|---|--|--|
| | | | | (3A) Bước 1: Tiếp nhận và xử lý hồ sơ | (3B) Bước 2: Chuyển trả kết quả giải quyết hồ sơ | |
| | | | | nhân dân cấp huyện ký duyệt hồ sơ. | cá nhân. | |
| | | | Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc | Công chức thuộc lĩnh vực Tư pháp làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, xử lý và trình Lãnh đạo Phòng Tư pháp xem xét, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ký duyệt hồ sơ: (16 giờ làm việc). | Công chức thuộc lĩnh vực Tư pháp làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện thủ tục hoàn tất hồ sơ theo quy định và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân: (08 giờ làm việc). | |
| 14 | STT 1, mục II theo Quyết định số 3615/QĐ-UBND ngày 07/10/2019 | Cấp bản sao Trích lục hộ tịch (2.000635.000.00.00.H08) | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức thuộc lĩnh vực Tư pháp làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, xử lý | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức thuộc lĩnh vực Tư pháp làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thực hiện | Quyết định số 68/QĐ-UBND 07/01/2022 |

| STT | STT của QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh | (1) Tên thủ tục hành chính | (2) Thời gian giải quyết (giờ làm việc) | (3) Trình tự các bước thực hiện | | (4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|---------------------------|---|-------------------------------|--|--|---|--|
| | | | | (3A) Bước 1: Tiếp nhận và xử lý hồ sơ | (3B) Bước 2: Chuyển trả kết quả giải quyết hồ sơ | |
| | | | | và trình Lãnh đạo Phòng Tư pháp xem xét, ký duyệt hồ sơ. | thủ tục hoàn tất hồ sơ theo quy định và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. | |
| Tổng cộng: 14 TTHC | | | | | | |

III. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CẤP XÃ (08 TTHC)

| STT | STT của QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh | (1) Tên thủ tục hành chính | (2) Thời gian giải quyết (giờ làm việc) | (3) Trình tự các bước thực hiện | | (4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|---|---|--|---|---|--|--|
| | | | | (3A) Bước 1: Tiếp nhận và xử lý hồ sơ | (3B) Bước 2: Chuyển trả kết quả giải quyết hồ sơ | |
| I. Lĩnh vực Chứng thực (06 TTHC) | | | | | | |
| 01 | STT 6, mục II theo Quyết định số 1318/QĐ-UBND ngày 09/4/2020 | Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực (2.000942.000.00.00.H08) | Trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ. Trường hợp trả kết quả trong ngày làm việc tiếp | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức Tư | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết | Quyết định số 2671/QĐ-UBND ngày 03/07/2020 |

| STT | STT của QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh | (1) Tên thủ tục hành chính | (2) Thời gian giải quyết (giờ làm việc) | (3) Trình tự các bước thực hiện | | (4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|-----|---|--|---|--|--|--|
| | | | | (3A) Bước 1: Tiếp nhận và xử lý hồ sơ | (3B) Bước 2: Chuyển trả kết quả giải quyết hồ sơ | |
| | | | theo thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực. | pháp – Hộ tịch làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp xã thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, xử lý và trình Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét, ký duyệt hồ sơ. | được ngay), Công chức Tư pháp – Hộ tịch làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp xã thực hiện thủ tục hoàn tất hồ sơ theo quy định và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân | |
| 02 | STT 3, mục II theo Quyết định số 1318/QĐ-UBND ngày 09/4/2020 | Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không điểm chỉ được) (2.000884.000.00.00.H08) | Trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ. Trường hợp trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực. | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức Tư pháp – Hộ tịch làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp xã thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, xử lý và trình Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét, ký duyệt hồ sơ. | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức Tư pháp – Hộ tịch làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp xã thực hiện thủ tục hoàn tất hồ sơ theo quy định và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. | Quyết định số 2671/QĐ-UBND ngày 03/07/2020 |

| STT | STT của QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh | (1) Tên thủ tục hành chính | (2) Thời gian giải quyết (giờ làm việc) | (3) Trình tự các bước thực hiện | | (4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|-----|---|--|--|--|--|--|
| | | | | (3A) Bước 1: Tiếp nhận và xử lý hồ sơ | (3B) Bước 2: Chuyển trả kết quả giải quyết hồ sơ | |
| 03 | STT 2, mục II theo Quyết định số 1318/QĐ-UBND ngày 09/4/2020 | Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận (2.000815.000.00.00.H08) | Trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức Tư pháp – Hộ tịch làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp xã thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, xử lý và trình Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét, ký duyệt hồ sơ. | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức Tư pháp – Hộ tịch làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp xã thực hiện thủ tục hoàn tất hồ sơ theo quy định và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. | Quyết định số 2671/QĐ-UBND ngày 03/07/2020 |
| | | | Đối với trường hợp cùng một lúc yêu cầu chứng thực bản sao từ nhiều loại bản chính giấy tờ, văn bản; bản chính có nhiều trang; yêu cầu số lượng nhiều bản sao; nội dung giấy tờ, văn bản phức tạp khó kiểm tra, đối chiếu mà cơ quan, tổ | Công chức Tư pháp – Hộ tịch làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp xã thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, xử lý và trình Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét, ký duyệt hồ sơ: (12 giờ làm việc). | Công chức Tư pháp – Hộ tịch làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp xã thực hiện thủ tục hoàn tất hồ sơ theo quy định và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân: (04 giờ làm việc). | |

| STT | STT của QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh | (1) Tên thủ tục hành chính | (2) Thời gian giải quyết (giờ làm việc) | (3) Trình tự các bước thực hiện | | (4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|-----|---|-------------------------------|---|--|---|--|
| | | | | (3A) Bước 1: Tiếp nhận và xử lý hồ sơ | (3B) Bước 2: Chuyển trả kết quả giải quyết hồ sơ | |
| | | | chức thực hiện chứng thực không thể đáp ứng được thời hạn quy định nêu trên thì thời hạn chứng thực được kéo dài thêm không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực. Trường hợp trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo hoặc phải kéo dài thời gian theo quy định thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực. | | | |

| STT | STT của QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh | (1) Tên thủ tục hành chính | (2) Thời gian giải quyết (giờ làm việc) | (3) Trình tự các bước thực hiện | | (4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|-----|---|---|--|--|--|--|
| | | | | (3A) Bước 1: Tiếp nhận và xử lý hồ sơ | (3B) Bước 2: Chuyển trả kết quả giải quyết hồ sơ | |
| 04 | STT 4, mục II theo Quyết định số 1318/QĐ-UBND ngày 09/4/2020 | Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch (2.000913.000.00.00.H08) | Thời hạn thực hiện yêu cầu chứng thực phải được bảo đảm ngay trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ. Trường hợp trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực. | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức Tư pháp – Hộ tịch làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp xã thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, xử lý và trình Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét, ký duyệt hồ sơ. | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức Tư pháp – Hộ tịch làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp xã thực hiện thủ tục hoàn tất hồ sơ theo quy định và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. | Quyết định số 2671/QĐ-UBND ngày 03/07/2020 |
| 05 | STT 5, mục II theo Quyết định số 1318/QĐ-UBND ngày 09/4/2020 | Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch (2.000927.000.00.00.H08) | Thời hạn thực hiện yêu cầu chứng thực phải được bảo đảm ngay trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ. Trường hợp trả kết quả | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức Tư pháp - Hộ tịch làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp xã | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức Tư pháp - Hộ tịch làm việc tại | Quyết định số 2671/QĐ-UBND ngày 03/07/2020 |

| STT | STT của QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh | (1) Tên thủ tục hành chính | (2) Thời gian giải quyết (giờ làm việc) | (3) Trình tự các bước thực hiện | | (4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|-----|---|--|---|--|--|--|
| | | | | (3A) Bước 1: Tiếp nhận và xử lý hồ sơ | (3B) Bước 2: Chuyển trả kết quả giải quyết hồ sơ | |
| | | | trong ngày làm việc tiếp theo thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực. | thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, xử lý và trình Lãnh đạo xem xét, ký duyệt hồ sơ. | Bộ phận Một cửa cấp xã thực hiện thủ tục hoàn tất hồ sơ theo quy định và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. | |
| 06 | STT 1, mục II theo Quyết định số 1318/QĐ-UBND ngày 09/4/2020 | Cấp bản sao từ sổ gốc (2.000908.000.00.00.H08) | Trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trong trường hợp cấp Bản sao từ sổ gốc được gửi qua Bru điện thì thời hạn được thực hiện ngay sau khi cơ quan, tổ chức có thẩm quyền nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo dấu Bru điện đến. | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức Tư pháp – Hộ tịch làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp xã thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, xử lý và trình Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét, ký duyệt hồ sơ. | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức Tư pháp – Hộ tịch làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp xã thực hiện thủ tục hoàn tất hồ sơ theo quy định và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. | Quyết định số 3567/QĐ-UBND ngày 17/10/2018 |

II. Lĩnh vực Hộ tịch (02 TTHC)

| STT | STT của QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh | (1) Tên thủ tục hành chính | (2) Thời gian giải quyết (giờ làm việc) | (3) Trình tự các bước thực hiện | | (4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh | |
|-----|---|--|--|--|--|--|--|
| | | | | (3A) Bước 1: Tiếp nhận và xử lý hồ sơ | (3B) Bước 2: Chuyển trả kết quả giải quyết hồ sơ | | |
| 07 | STT1, mục II Quyết định số 427/QĐ-UBND ngày 02/02/2021 | Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch 1.004859.000.00.00.H08 | Đối với trường hợp Bổ sung thông tin hộ tịch | | | | Quyết định số 1575/QĐ-UBND ngày 19/05/2022 |
| | | | <p>Ngay trong ngày làm việc đối với yêu cầu bổ sung thông tin hộ tịch, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.</p> | <p>Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay) Công chức Tư pháp – Hộ tịch làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp xã thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, xử lý và trình Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét, ký duyệt hồ sơ.</p> | <p>Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay) Công chức Tư pháp – Hộ tịch làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp xã thực hiện thủ tục hoàn tất hồ sơ theo quy định và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p> | | |
| | | | Đối với trường hợp Thay đổi, cải chính hộ tịch | | | | |
| | | | <p>03 ngày làm việc đối với yêu cầu thay đổi, cải chính hộ tịch (không xác minh).</p> | <p>Công chức Tư pháp – Hộ tịch làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp xã thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, xử lý và trình Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét, ký duyệt</p> | <p>Công chức Tư pháp – Hộ tịch làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp xã thực hiện thủ tục hoàn tất hồ sơ theo quy định và trả kết</p> | | |

| STT | STT của QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh | (1) Tên thủ tục hành chính | (2) Thời gian giải quyết (giờ làm việc) | (3) Trình tự các bước thực hiện | | (4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|-----|---|--|--|--|--|--|
| | | | | (3A) Bước 1: Tiếp nhận và xử lý hồ sơ | (3B) Bước 2: Chuyển trả kết quả giải quyết hồ sơ | |
| | | | | hồ sơ: (16 giờ làm việc). | quả cho tổ chức, cá nhân: (08 giờ làm việc). | |
| | | | Trường hợp cần phải xác minh: không quá 06 ngày làm việc. | Công chức Tư pháp – Hộ tịch làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp xã thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, xử lý và trình Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét, ký duyệt hồ sơ: (40 giờ làm việc). | Công chức Tư pháp – Hộ tịch làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp xã thực hiện thủ tục hoàn tất hồ sơ theo quy định và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân: (08 giờ làm việc). | |
| 08 | STT 1, mục II theo Quyết định số 3615/QĐ-UBND ngày 07/10/2019 | Cấp bản sao Trích lục hộ tịch (2.000635.000.00.00.H08) | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức Tư pháp - Hộ tịch làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận, kiểm tra, xử lý và trình Lãnh đạo xem xét, ký duyệt hồ sơ. | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ hoặc trong ngày làm việc tiếp theo (đối với trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay), Công chức Tư pháp - Hộ tịch làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp xã thực hiện thủ tục hoàn tất hồ sơ theo | Quyết định số 68/QĐ-UBND 07/01/2022 |

| STT | STT của QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh | (1) Tên thủ tục hành chính | (2) Thời gian giải quyết (giờ làm việc) | (3) Trình tự các bước thực hiện | | (4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|---------------------------|---|-------------------------------|--|--|---|--|
| | | | | (3A) Bước 1: Tiếp nhận và xử lý hồ sơ | (3B) Bước 2: Chuyển trả kết quả giải quyết hồ sơ | |
| | | | | | quy định và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. | |
| Tổng cộng: 08 TTHC | | | | | | |